

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 236/2024/TLST-HNGĐ ngày 29/7/2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà **Đỗ Thị Q**, sinh năm: 1999. Nơi đăng ký thường trú: **Thôn H, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa**.

Nơi cư trú: **số A ngách A, tổ F, khu F, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh**.

- *Bị đơn*: Ông **Đỗ Ngọc Á**, sinh năm: 1995. Nơi cư trú: **số 3/4 Mai Thúc L, khu phố K, thị trấn K, huyện N, tỉnh Ninh Thuận**.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà **Đỗ Thị Q** và ông **Đỗ Ngọc Á**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Khi ly hôn bà **Đỗ Thị Q** được trực tiếp nuôi con chung là **Đỗ Tú T**, sinh ngày 01/9/2021. Ông **Đỗ Ngọc Á** không phải cấp dưỡng nuôi con do bà **Q** tự nguyện không yêu cầu.

Ông **Đỗ Ngọc Á** có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với bà **Đỗ Thị Q** và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu ông **Á** lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông

nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của bà Q thì bà Q có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của ông A.

Khi có căn cứ theo qui định tại khoản 2 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Đỗ Thị Q đồng ý nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0003705 ngày 23/7/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ninh Hải. Trả lại cho bà Đỗ Thị Q 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- CCTHADS huyện Ninh Hải;
- UBND xã Tri Hải;
- (GCNKH số 09 ngày 17/02/2021);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Nghiêm